

Số: /BC-UBND

Ngọc Hồi, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt trên địa bàn huyện Ngọc Hồi

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Ngọc Hồi là huyện miền núi, biên giới nằm ở phía Tây bắc tỉnh Kon Tum, tổng diện tích tự nhiên 83.936,22 ha, chiếm 8,6% diện tích toàn tỉnh, có đường biên giới chung với hai nước bạn Lào và Campuchia với chiều dài 64,553km. Tổng dân số cuối năm 2023 trên địa bàn 16.287 hộ/59.787 nhân khẩu; trong đó, đồng bào dân tộc thiểu số 9.297 hộ/35.398 nhân khẩu chiếm 57,6%. Địa giới hành chính gồm 07 xã và 01 thị trấn (trong đó có 05 xã biên giới)¹, với 68 thôn (tổ dân phố)²; có 01 xã thuộc khu vực III (xã Đăk Ang), các xã: Sa Loong (có 02 thôn ĐBKK), Đăk Dục, Đăk Nông, Đăk Xú, Pờ Y, Đăk Kan và thị trấn Plei Kần thuộc khu vực I; Có 7/7⁽³⁾ xã đạt chuẩn nông thôn mới, 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao⁴; Huyện đang phấn đấu đạt chuẩn huyện nông thôn mới vào cuối năm 2024. Trên địa bàn huyện Ngọc Hồi có 17 dân tộc cùng sinh sống, gồm các dân tộc tại chỗ như Dê Triêng, Xơ Đăng, Brâu và một số dân tộc khác từ các tỉnh đến định cư. Đời sống người dân vùng đồng bào DTTS cơ bản ổn định, luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và điều hành của Nhà nước, của cấp ủy, chính quyền địa phương.

Trong những năm qua, tình hình kinh tế - xã hội của huyện Ngọc Hồi có bước phát triển tương đối ổn định; tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu đề ra, số hộ nghèo nói chung và hộ nghèo DTTS nói riêng giảm mạnh; thu nhập bình quân đầu người tăng hàng năm; cơ sở hạ tầng được đầu tư khang trang hơn; bản sắc văn hóa của đồng bào DTTS được bảo tồn và phát triển; đời sống Nhân dân các dân tộc được cải thiện đáng kể. Có 100% xã đạt tiêu chí Quốc gia về y tế; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 86,28%; 100% thôn, làng (TDP) đều có điện lưới để sử dụng sinh hoạt. Tỷ lệ hộ DTTS sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 97%; Tổng số hộ nghèo năm 2024 còn 481 hộ chiếm 2,95%, trong đó hộ DTTS là 447 chiếm 92,9%.

Đánh giá những thuận lợi, khó khăn:

¹ Gồm các xã: Sa Loong, Pờ Y, Đăk Xú, Đăk Dục, Đăk Nông.

² Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 30/12/2019 của HĐND tỉnh Kon Tum, hiện nay số thôn, TDP huyện giảm từ 76 thôn (TDP) xuống còn 68 thôn (TDP).

⁽³⁾ Xã: Đăk Dục, Đăk Nông, Đăk Xú, Đăk Kan, Pờ Y và Sa Loong, Đăk Ang.

⁴ Xã Đăk Kan, xã Đăk Nông

Thuận lợi: Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh, Huyện ủy trong việc thực hiện các chính sách liên quan đến giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt trên địa bàn huyện. Trong thời gian vừa qua, huyện Ngọc Hồi đã sử dụng các nguồn lực để triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt, bước đầu đã giải quyết được nhu cầu hỗ trợ đất ở, hỗ trợ nhà ở và hỗ trợ Nước sinh hoạt trên địa bàn huyện.

Khó khăn: Việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia có nhiều nội dung, nhiều văn bản quy định, chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể các thủ tục nghiệm thu các công trình nhà ở, đất ở, đất sản xuất dẫn đến việc triển khai thực hiện tại địa phương còn lúng túng, chậm trễ so với Kế hoạch.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành; thông tin, tuyên truyền; thanh tra, kiểm tra thực hiện

- Công tác chỉ đạo, điều hành: Triển khai thực hiện Quyết định 1719/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Các Nghị quyết, Quyết định của HĐND, UBND tỉnh; Nghị quyết của HĐND huyện; Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2022 về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Ngọc Hồi giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 305/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2023 về việc thay đổi điều 1 Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2022 về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Ngọc Hồi giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 419/QĐ-BCĐ ngày 06 tháng 4 năm 2022 Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Ngọc Hồi giai đoạn 2021-2025. Theo đó, Quy chế đã quy định rõ ràng, cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo; đồng thời quy định cơ chế phối hợp công tác giữa các thành viên Ban Chỉ đạo và giữa Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thực hiện Quyết định số 342/QĐ-UBND, Trưởng phòng chuyên môn huyện đã ban hành Quyết định thành lập Tổ công tác về từng Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025⁵, ban hành Quy chế hoạt động và Chương trình công tác đảm bảo theo quy định. Giao Phòng Dân tộc là cơ quan Thường trực, chủ trì tham mưu giúp việc Ban Chỉ đạo về quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình.

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của tỉnh, huyện, UBND các xã đã thành lập Ban quản lý các chương trình và Quy chế hoạt động của Ban Quản lý cấp xã

⁵ Quyết định số 24/QĐ-PDT ngày 01/4/2022 của Phòng Dân tộc huyện.

(08/08 xã, thị trấn); thành lập Ban phát triển thôn theo điểm 4, Điều 26 của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.

(Có Phụ lục số 1 kèm theo)

- Công tác thông tin, tuyên truyền: UBND huyện Ban hành Kế hoạch số 3025/KH-UBND ngày 11/10/2022 về thực hiện công tác truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn huyện Ngọc Hồi; Căn cứ kế hoạch các đơn vị, địa phương đã tổ chức tuyên truyền bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua các hội nghị của cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, hội nghị báo cáo viên, hội nghị sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội hoặc lồng ghép với việc triển khai các nghị quyết, chỉ thị khác. Tuyên truyền qua hội nghị giao ban hàng tháng, trên các phương tiện thông tin, truyền thông; trang thông tin điện tử của huyện, các đoàn thể, địa phương. Tuyên truyền qua bản tin thông báo nội bộ một cách dễ hiểu, nội dung phong phú; Trên internet, mạng xã hội (Facebook, Zalo, ...) bằng hình thức phù hợp như: bài viết, tin nhắn... Tuyên truyền qua hệ thống phát thanh, truyền thanh cơ sở, đội truyền thông lưu động gắn với phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, truyền truyền viên cơ sở.

- Công tác thanh tra, kiểm tra: UBND huyện đã ban hành các kế hoạch kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện chương trình trên địa bàn⁶. Qua đó, UBND huyện đã tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện chương trình tại các xã, các đơn vị chủ trì, chủ đầu tư giao thực hiện các dự án, tiểu dự án; Đồng thời, phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ban Dân tộc tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh kiểm tra tình hình thực hiện chương trình trên địa bàn huyện.

2. Kết quả giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt

2.1. Hỗ trợ đất ở

- Tổng kế hoạch giai đoạn 2021-2025 là: 03 hộ;
- Tổng số hộ đã được hỗ trợ đất ở đến thời điểm hiện tại là 03 hộ (*gồm 01 hộ Sa Loong, 02 hộ Đăk Ang*); trong đó:
 - + Số hộ đồng bào DTTS: 03 hộ.

⁶ Kế hoạch số 3265/KH-UBND, ngày 01 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Kế hoạch số 3235/KH-UBND, ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 464/KH-UBND, ngày 01 tháng 03 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 trên địa bàn huyện. Kế hoạch số 155/KH-UBND, ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện về kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện năm 2024.

+ Số hộ được hỗ trợ kinh phí ổn định chỗ ở là 03 hộ, kinh phí thực hiện 131 triệu đồng; kết quả vay vốn tín dụng chính sách theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP của các hộ dân để trang trải chi phí có đất ở: 100 triệu đồng;

+ Việc lồng ghép các nguồn vốn khác để hỗ trợ đất ở: 00 đồng

- Kết quả cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân được hỗ trợ đất ở: không.

2.2. Hỗ trợ nhà ở

- Tổng kế hoạch giai đoạn 2021-2025 là: 08 hộ.

- Tổng số hộ đã được hỗ trợ nhà ở là 05 hộ (*gồm 02 hộ Sa Loong, 03 hộ Đăk Ang*), trong đó:

+ Số hộ đồng bào DTTS: 05 hộ.

+ Kinh phí đã thực hiện là 219 triệu đồng (*UBND xã Đăk Ang chưa thực hiện việc thanh toán nguồn vốn theo quy định*); kết quả vay vốn tín dụng chính sách theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP của các hộ dân để làm, sửa chữa nhà ở là 200 triệu đồng;

- Số hộ được hỗ trợ đồng thời hai nội dung đất ở và nhà ở: không.

- Tổng số hộ chưa hỗ trợ là 3 hộ (hỗ trợ năm 2024).

2.3. Hỗ trợ đất sản xuất

* Hỗ trợ đất sản xuất:

Tổng kế hoạch giai đoạn 2021-2025 là: 16 hộ; Tổng số hộ đã được hỗ trợ đất sản xuất là 09 hộ (*gồm 03 hộ Sa Loong, 06 hộ Đăk Ang*); **kinh phí thực hiện là 219,52 triệu đồng.**

* Hỗ trợ chuyển đổi nghề:

Tổng kế hoạch giai đoạn 2021-2025 là: 127 hộ; Số hộ đã được hỗ trợ chuyển đổi nghề 53 hộ (*gồm 13 hộ Sa Loong, 40 hộ Đăk Ang*); kinh phí thực hiện là 482 triệu đồng.

+ Kết quả vay vốn tín dụng chính sách theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP của các hộ dân để trang trải chi phí tạo quỹ đất sản xuất hoặc chi phí học nghề, chuyển đổi nghề: 4.010 triệu đồng.

- Việc lồng ghép các nguồn vốn khác: 00 hộ

2.4. Hỗ trợ nước sinh hoạt

- Tổng kế hoạch giai đoạn 2021-2025 là: 158 hộ; trong đó:

+ Tổng số hộ đã được phê duyệt hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán là 60 hộ, trong đó: số hộ đồng bào DTTS 60 hộ (*Đăk Ang*); kinh phí thực hiện là 178 triệu đồng (*mua sắm vật dụng*).

+ Số hộ còn chưa thực hiện hỗ trợ là 98 hộ; dự kiến thời gian hoàn thành hỗ trợ đến 2024 và 2025.

- Hỗ trợ công trình nước sinh hoạt tập trung: đã đầu tư xây dựng 01 công trình, tại địa bàn xã Đăk Ang, kinh phí được giao là 2.188 triệu đồng, đã giải ngân 2.188 triệu đồng.

3. Hiệu quả kinh tế - xã hội

Trong thời gian qua, trên địa bàn huyện Ngọc Hồi đã triển khai, thực hiện có hiệu quả; Nâng cao chất lượng cuộc sống cho người nghèo; Nâng cao diện mạo nông thôn, tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp. Thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với người nghèo.

Nhìn chung, từ năm 2021 đến nay, Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi đã thực hiện tốt các nội dung Dự án 1 về giải quyết tình trạng thiếu nhà ở, đất ở, đất sản xuất, bước đầu đã giải quyết các khó khăn về nhà ở, đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho người dân trên địa bàn. Giúp người nghèo ổn định cuộc sống, tập trung phát triển kinh tế, vươn lên thoát nghèo, các hộ dân đã sử dụng có hiệu quả nguồn lực hỗ trợ phục vụ phát triển kinh tế hộ gia đình, nâng cao thu nhập cho người dân.

(Có các Phụ lục số 2, 3, 4, 5, 6 kèm theo)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm: Việc triển khai các nội dung hỗ trợ giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt thuộc Dự án 1 của *Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&M* đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền, mặt trận, đoàn thể các cấp quan tâm chỉ đạo. Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia thực hiện Dự án được đẩy mạnh; các thủ tục hỗ trợ nhà ở, đất ở, đất sản xuất được triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định; Tạo được sự đồng thuận lớn trong nhân dân nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Qua đó, đã giải quyết kịp thời tình trạng không có nhà ở, không có đất ở, đất sản xuất cho nhân dân. Góp phần củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của chính quyền địa phương.

2. Những khó khăn, hạn chế

- Một số hướng dẫn ban hành chậm dẫn đến ảnh hưởng tới quá trình triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn.

- Một số hộ sau khi có Quyết định phê duyệt vay vốn theo NĐ 28, nhưng lại có tâm lý lo sợ bị nợ không chịu vay vốn.

- Tiến độ giải ngân vốn chậm.

3. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém

Một số hộ nằm trong danh sách hộ không có đất sản xuất, tuy nhiên lại không phải hộ nghèo nên không thuộc đối tượng để triển khai thực hiện.

- Công chức làm công tác Dân tộc cấp xã chủ yếu kiêm nhiệm, chưa có nhiều thời gian để nghiên cứu các văn bản, trong khi các văn bản hướng dẫn, thủ tục nhiều nên đã ảnh hưởng trực tiếp đến việc tham mưu thực hiện.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN ĐẾN

Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho người dân trên địa bàn tỉnh (*trong đó: đến năm 2025 có 100% hộ DTTS có đất ở, đất sản xuất theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI giao*).

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN trong đó có nội dung Dự án 1 về giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt.

- Tăng cường công tác tuyên truyền sâu rộng góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đoàn thể xã hội, vận động nhân dân thực hiện tốt phương châm "Nhà nước hỗ trợ, cộng đồng giúp đỡ, gia đình tự làm", phát huy mạnh mẽ nội lực của người dân, khơi dậy ý chí tự vươn lên thoát nghèo, tránh tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào hỗ trợ, đầu tư của Nhà nước, vào sự giúp đỡ của cộng đồng.

- Tăng cường tuyên truyền đến các hộ gia đình không nên sang nhượng đất cho người dân ngoài địa phương, thực hiện canh tác và giữ phần đất của hộ gia đình đang có để sang nhượng, tặng cho một phần đất ở, đất sản xuất cho con cháu khi tách hộ, lập vườn.

- Lồng ghép các Chương trình MTQG, Dự án, Đề án... và tranh thủ sự hỗ trợ của các nguồn lực hợp pháp khác để hỗ trợ, giải quyết đất ở, đất sản xuất đối với các hộ thiếu, không có đất ở, đất sản xuất để các hộ ổn định cuộc sống và tiếp tục phát triển kinh tế hộ gia đình.

Trên đây là báo cáo tình hình giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt trên địa bàn huyện Ngọc Hồi./.

Nơi nhận:

- Đoàn Giám sát HĐND tỉnh (b/c);
- Ban Dân tộc tỉnh;
- TT Huyện uỷ (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- CVP, các PCVP;
- Phòng Dân tộc;
- Phòng Giao dịch NHCSXH huyện;
- UBND các xã: Đăk Ang, Sa Loong;
- Lưu: VT, TH_{PDT}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Lan